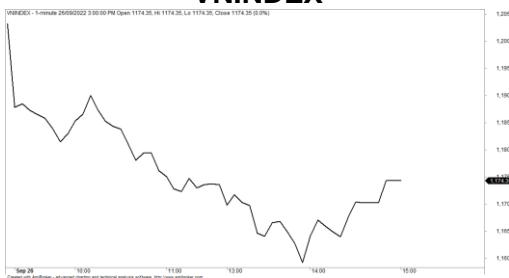


Market Today: Áp lực bán dứt khoát hơn, chỉ số VN-Index xuyên qua ngưỡng 1,200 điểm 26/09/2022

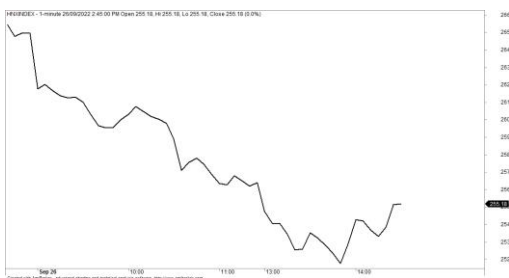
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,174.35	255.68	86.68
% ngày	-2.40%	-3.31%	-2.16%
% tuần	-2.58%	-3.24%	-1.88%
% tháng	-8.44%	-14.63%	-6.68%
% năm	-13.09%	-28.90%	-11.61%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	12,277	1,283	625
TB 1 tháng	14,108	1,583	760
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,097.97	3.68	14.39
Bán	1,654.44	2.32	58.53
Giá trị ròng	-556.47	1.36	-44.14
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	42	149
Mã Giảm	305	164	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.86	14.58	14.38
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,814	318	1,218
LS Cổ tức	1.44%	3.82%	3.79%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Diễn biến tiêu cực từ phố Wall trong phiên cuối tuần khiến tâm lý thị trường phiên đầu tuần trở nên thận trọng. Chỉ số VN-Index xuyên qua ngưỡng 1,200 điểm đóng cửa tại 1,174.35 điểm giảm 2.4%, chỉ số HNX-Index cùng chiều giảm 3.31%, chỉ số Upcom-Index mất 2.16%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 18,312 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Áp lực bán được đẩy mạnh trong phiên trong đó nhóm Tài Chính, Bất động sản là 2 nhóm bị bán mạnh nhất như KDH (-5.4%), VRE (-6.5%), CTG (-6%), VND (-5.9%), SSI (-5.6%), MBB (-4.3%), VPB (-4%)... Ngược lại, VIB (1.1%), GAS (1%) là 2 mã trụ duy nhất ở sắc xanh trong phiên hôm nay.

Nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công như VCG (+3.2%), HHV (+1.9%), CTG (+3.2%), KSB (+2%)... tiếp tục đi ngược thị trường. Ngược chiều, nhóm Bảo hiểm bị chốt lời ngắn hạn khi BVH, BMI, PTI đóng cửa giảm giá.

Khối ngoại gia tăng bán ròng gần 600 tỷ đồng tập trung tại các mã như NLG (170 tỷ), KDH (140 tỷ), SSI (69 tỷ). Ở chiều ngược lại, HPG (69 tỷ), STB (67 tỷ), BCM (21 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại vùng kháng cự 1,190 – 1,200 điểm, đây là vùng khoảng trống giảm giá được hình thành trong phiên 26/09/2022. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao cho nên áp lực giảm vẫn ở mức cao, nhưng các chỉ số đã giảm sâu vào vùng quá bán cho thấy thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm cho thấy các nhà đầu tư đã bi quan trở lại.

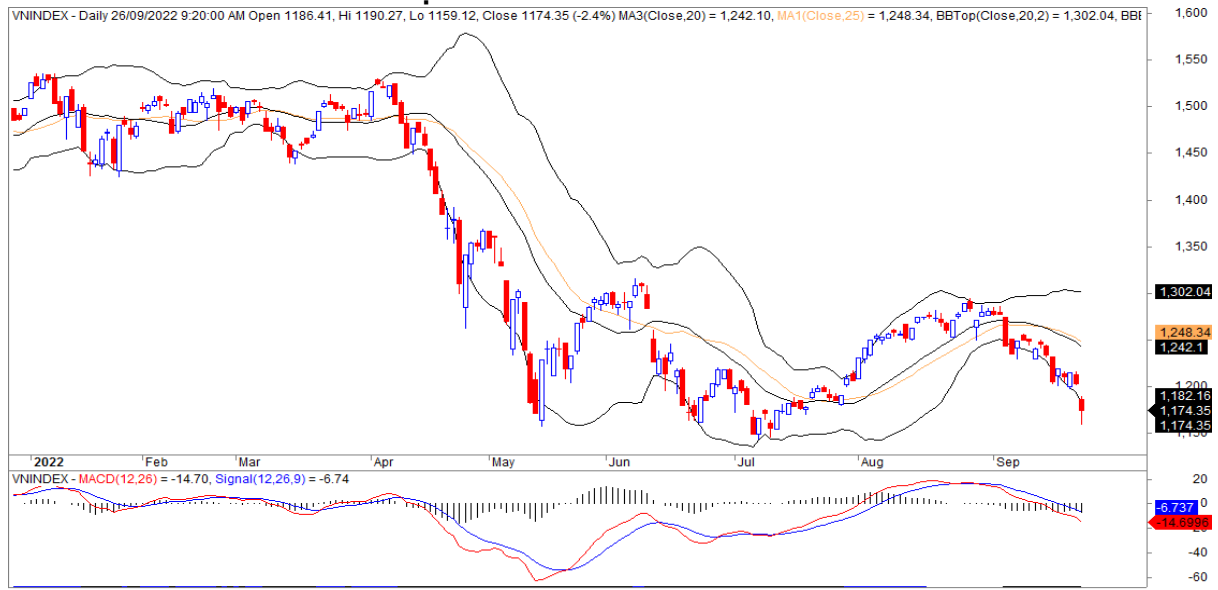
Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể hạn chế bán tháo và vẫn nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp ở mức 30-35% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1174.35	-2.40%
VN30	1187.22	-2.32%
VN Mid	1565.39	-3.77%
VN Small	1411.58	-3.68%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	255.68	-3.31%
HN30	438.67	-4.80%
VNX AllSh	1160.42	-2.83%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	86.68	-2.16%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1097.97	
Bán	1654.44	
GT ròng	-556.47	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.68	
Bán	2.32	
GT ròng	1.36	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.39	
Bán	58.53	
GT ròng	-44.14	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CCI	1900	6.54%
CTF	1200	5.97%
TCH	450	4.09%
VCG	800	3.17%
CTI	500	3.16%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DNP	700	2.88%
TAR	600	2.15%
KSF	1200	1.45%
HTP	400	0.82%
DDG	100	0.26%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DTE	650	5.42%
LTG	145	0.39%
VNB	6	0.05%
TID	0	0.00%
ACG	-170	-0.25%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HAH	-3650	-6.99%
PVD	-1550	-6.98%
PC1	-2700	-6.98%
FTS	-2300	-6.97%
NHA	-1650	-6.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	-8700	-10.00%
L18	-3600	-9.76%
CEO	-2500	-9.47%
VGS	-1700	-9.19%
APS	-1200	-8.57%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TTD	-8100	-13.92%
VFS	-2038	-9.94%
DRI	-698	-6.84%
AAS	-1088	-6.72%
HTG	-1853	-5.74%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	359,198	
VHM	249,070	
VIC	238,752	
GAS	215,319	
BID	175,784	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,900	
IDC	17,457	
THD	16,485	
BAB	12,933	
PVS	12,571	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	185,396	
VGI	89,138	
BSR	71,432	
MCH	68,568	
VEA	61,765	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	40,963,200	21,844,646
VND	29,050,100	17,206,169
HPG	26,407,400	19,378,896
SSI	22,906,700	16,947,246
POW	19,515,400	16,939,123

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	11,119,862	8,218,066
PVS	10,020,208	9,715,051
IDC	9,625,865	4,587,974
CEO	5,195,730	3,543,807
DNP	4,313,421	3,266

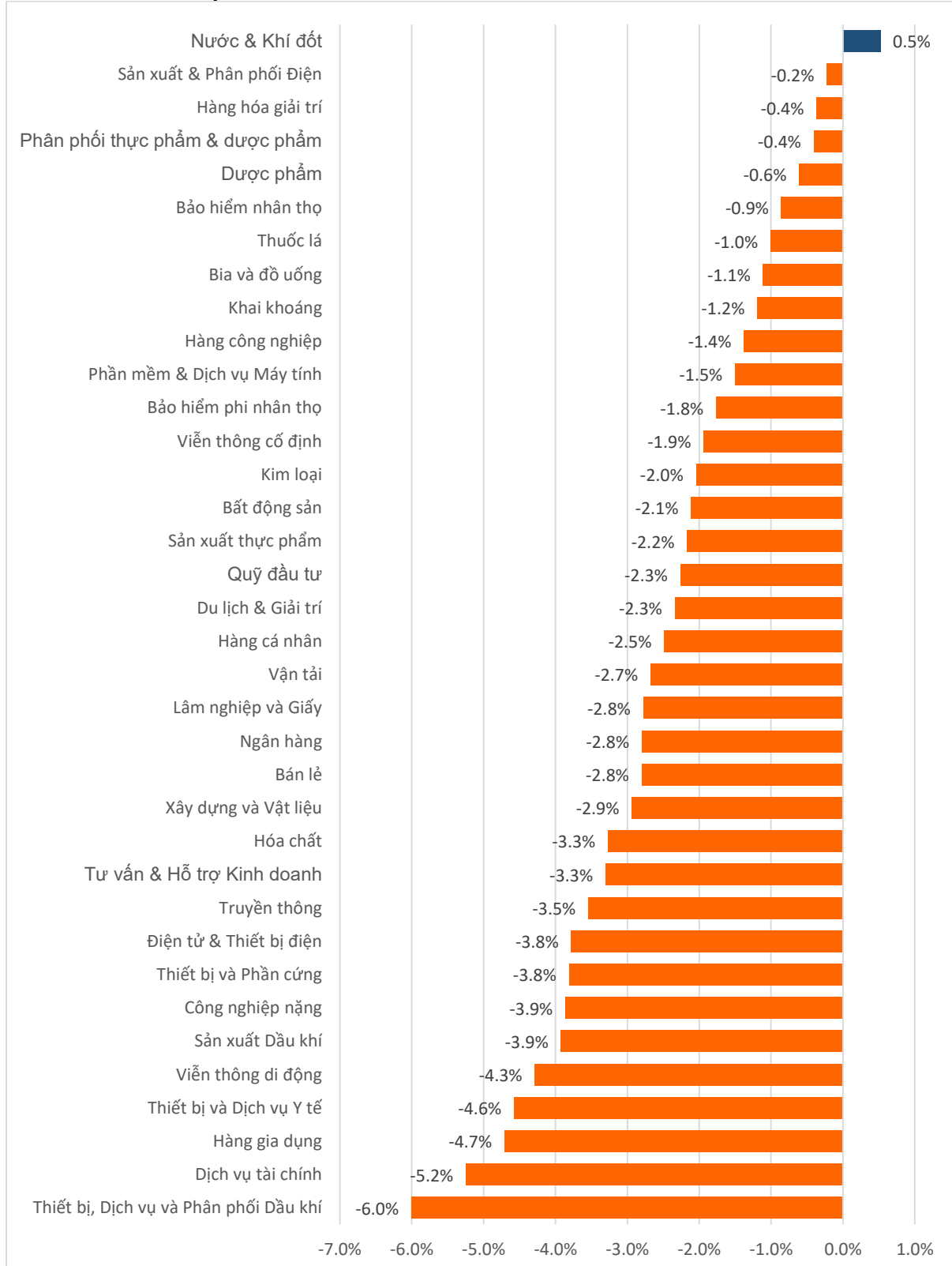
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	8,055,100	8,532,321
C4G	2,922,132	2,626,993
VHG	1,879,100	1,631,968
ABB	1,802,742	999,842
PAS	1,766,400	1,100,200

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



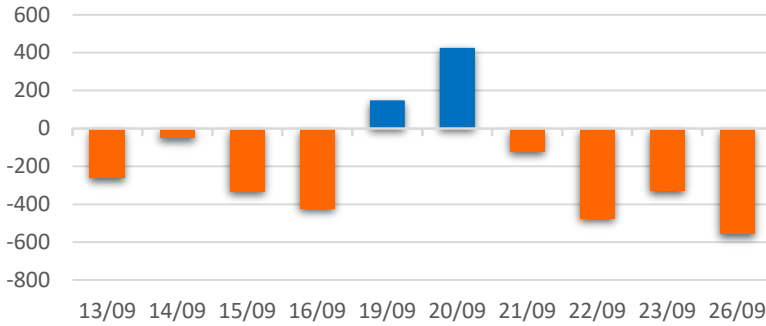
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

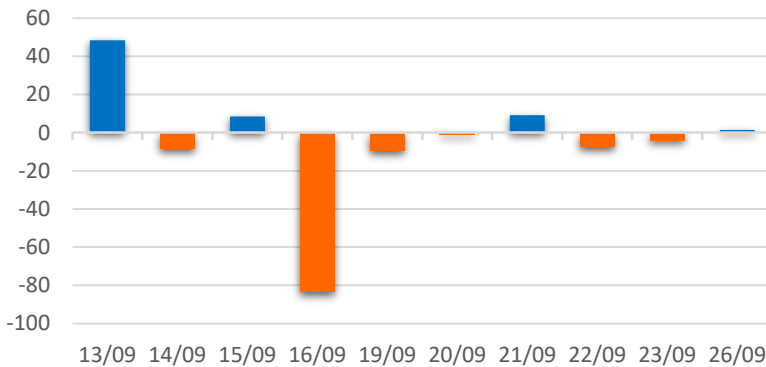
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	68,502	NLG	170,167
STB	67,411	KDH	141,019
BCM	20,784	SSI	68,573
E1VFN30	16,394	VNM	62,397
VCB	10,799	CTG	62,296

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

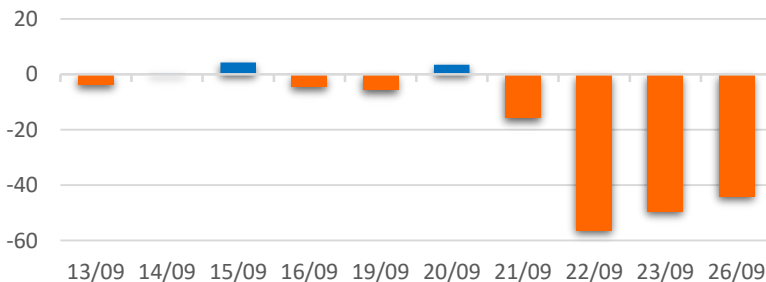
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	510	NVB	1,648
CLH	340	PVI	142
SD5	329	KMT	83
NDN	288	CEO	26
HAD	268	ART	26

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	7,351	BSR	21,571
VTP	3,208	VEA	18,263
MCH	507	ACV	8,267
FOC	225	QTP	2,278
CSI	185	SIP	2,100

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	49,619	DXG	113,887
MSN	47,266	OGC	53,167
HPG	45,314	NLG	52,527
NVL	44,633	E1VFN30	17,354
VNM	44,137	HSG	3,307

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

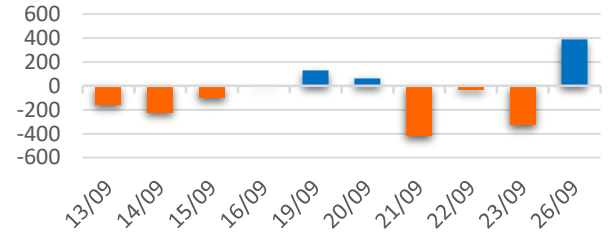
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		PVB	526
		GKM	19.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

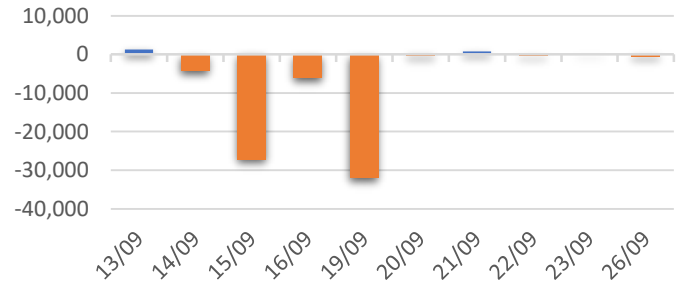
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	7,850	TBR	53
QTP	324	MCH	6
		VLC	0.7

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

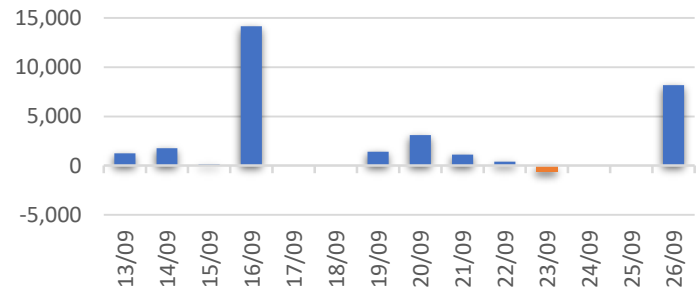
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



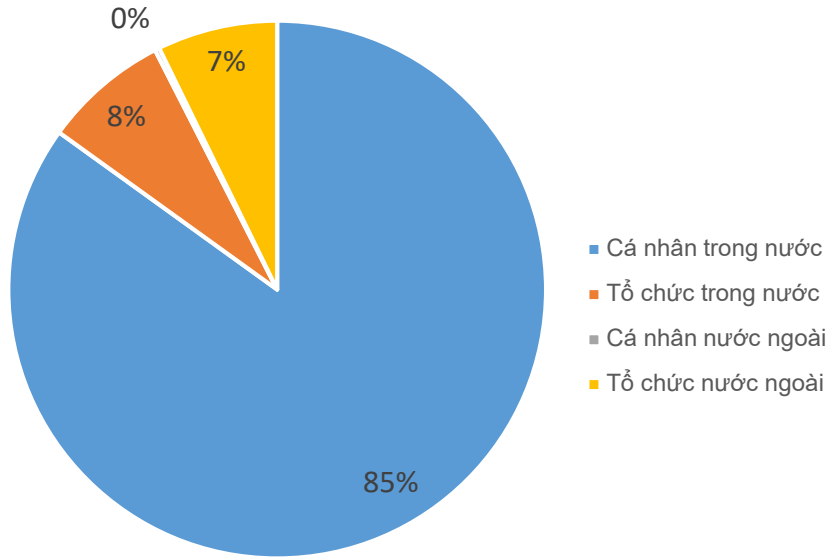
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

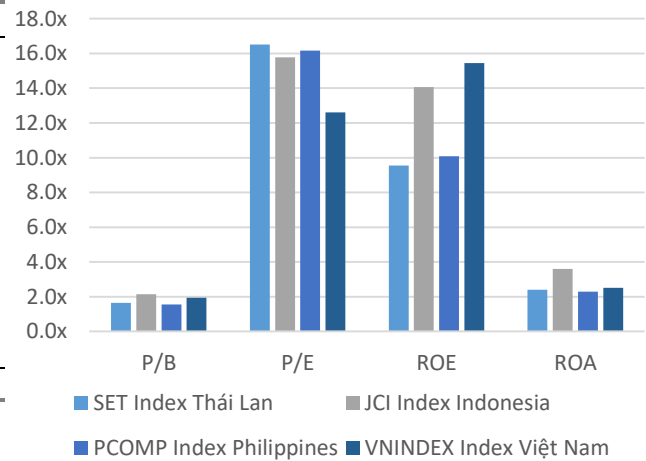
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.6x	2.0x
P/E		16.6x	15.96	16.6x	13.0x
ROE	%	9.54	14.07	10.09	15.46
ROA	%	2.41	3.60	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	530.04	627.58	159.72	207.28
GTGD	Tỷ USD	2.43	1.52	0.23	0.61
LS cổ tức	%	2.79	2.52	2.10	1.53

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written